

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2011/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2011, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị N, sinh năm 1951

Địa chỉ: Thôn N K, xã V H, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Ông Vũ Tiến M, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Thôn N K, xã V H, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;  
Căn cứ các Điều 51, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 điều 27; điểm đ khoản 1 điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị N và ông Vũ Tiến M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị N và ông Vũ Tiến M.

- *Về con chung*: Bà Trần Thị N và ông Vũ Tiến M thống nhất: Vợ chồng có 03 con chung tên là Vũ Thị L, sinh năm 1973, Vũ Thị L1, sinh năm 1976 và Vũ Thị L2, sinh năm 1981. Hiện nay các con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên bà N, ông M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*:

Bà Trần Thị N và ông Vũ Tiến M thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. (Vợ chồng đã tự phân chia tài sản chung theo văn bản thỏa thuận chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân ngày 11/8/2023, tại Văn phòng công chứng Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa).

#### **4. Về án phí:**

Bà Trần Thị N và ông Vũ Tiến M thống nhất thỏa thuận: Bà N nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Trần Thị N thuộc đối tượng là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn tiền án phí ly hôn. Vì vậy miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho bà Trần Thị N.

Trả lại cho bà Trần Thị N số tiền 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/003832, ngày 19/5/2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

**Ngô Thị Tuyết**